

Phụ lục III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
LIÊN THÔNG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 1620 /QĐ-UBND ngày 31 /8/2026 của
Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (02 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 xã trở lên)	- UBND tỉnh; - Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Sở Nông nghiệp và Môi trường.
2	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 xã trở lên)	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm phục vụ hành chính công: TTPVHCC;
- Công chức một cửa: CCMC;
- Ủy ban nhân dân: UBND;
- Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y: CN, TS&TY;
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT;
- Chăn nuôi và Thủy Sản: CN&TS.

1. Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn hai xã trở lên):

Tổng thời hạn thực hiện TTHC: 35 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả; cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng CN&TS, Chi cục CN, TY&TS	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CN& TS	01 ngày
B3	- Thông báo phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản trên phương tiện thông tin đại chúng; niêm yết công khai theo quy định; <i>(trong 02 ngày làm việc)</i>. - Thẩm định hồ sơ theo quy định; tổng hợp ý kiến; hoàn thiện hồ sơ; dự thảo Tờ trình và Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng.	Chuyên viên Phòng CN&TS	21,5 ngày
B4	Xem xét kết quả xử lý hồ sơ; kiểm tra dự thảo Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng hoặc văn bản không công nhận; trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng CN&TS	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Xem xét hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	02 ngày
B6	Xem xét hồ sơ; Ký Tờ trình trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	03 ngày
B7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở NN&MT	1/2 ngày
B8	Xem xét, ban hành Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng hoặc văn bản không công nhận	Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày
B9	Vào sổ; đóng dấu; phát hành, chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC.	Văn thư UBND tỉnh	1/2 ngày
B10	Trả kết quả giải quyết; thống kê, lưu trữ, theo dõi hồ sơ.	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			35 ngày làm việc

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn hai xã trở lên)

2.1. Trường hợp sửa đổi, bổ sung: tên tổ chức cộng đồng; người đại diện; quy chế hoạt động.

- Thời hạn giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả; cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng CN&TS, Chi cục CN, TY&TS	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CN&TS	1/4 ngày

B3	Thẩm tra nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung; hoàn thiện hồ sơ; dự thảo Tờ trình và Quyết định sửa đổi, bổ sung	Chuyên viên Phòng CN&TS	01 ngày
B4	Xem xét kết quả xử lý; trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng CN&TS	1/2 ngày
B5	Xem xét hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	1/2 ngày
B6	Xem xét, ký Tờ trình trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1/2 ngày
B7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B8	Xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản không chấp thuận	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày
B9	Vào sổ; đóng dấu; phát hành, chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC.	Văn thư UBND tỉnh	1/2 ngày
B10	Trả kết quả; lưu trữ, theo dõi hồ sơ	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

2.2. Trường hợp sửa đổi, bổ sung: vị trí, ranh giới khu vực; phạm vi quyền; Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản

- Thời hạn giải quyết TTHC: 35 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả; cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng CN&TS, Chi cục CN, TY&TS	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CN&TS	01 ngày

B3	Thông báo, lấy ý kiến theo quy định; niêm yết công khai theo quy định	Chuyên viên Phòng CN, TS&TY	02 ngày
B4	Thẩm định hồ sơ; tổng hợp ý kiến; hoàn thiện hồ sơ; dự thảo Tờ trình và Quyết định sửa đổi, bổ sung	Chuyên viên Phòng CN, TS&TY	19,5 ngày
B5	Xem xét kết quả xử lý; trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng CN&TS	03 ngày
B6	Xem xét hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	02 ngày
B7	Xem xét, ký Tờ trình trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	03 ngày
B8	Vào sổ, đóng dấu, phát hành hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/2 ngày
B9	Xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản không chấp thuận	Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày
B10	Vào sổ; đóng dấu; phát hành, chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC.	Văn thư UBND tỉnh	1/2 ngày
B11	Trả kết quả; thống kê, lưu trữ, theo dõi hồ sơ	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			35 ngày làm việc